

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

Thái Bình, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 147, 150, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 về việc đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2023 về tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng tài sản.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: **Công ty A**. Địa chỉ: Hong Kong, Trung Quốc. Người đại diện theo pháp luật: Ông C – Chủ tịch. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Quận X, Hà Nội.

- *Bị đơn*: **Công ty B**. Địa chỉ: Quần đảo Virgin Anh. Người đại diện theo pháp luật: Ông C (Hộ chiếu số: EG9775597 do nước Cộng Hoà nhân dân Trung Hoa cấp ngày 30/07/2019) – Chức vụ: Chủ tịch. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thu T, sinh năm 1998; địa chỉ: Quận M, thành phố Hà Nội.

Người phiên dịch cho ông C: Bà L. Địa chỉ: Huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ tranh chấp: Công ty A và Công ty B thống nhất:

- Hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng vốn sở hữu số: 01/HĐCN-CT ký ngày 12/11/2022 giữa Công ty A và Công ty B;

- Công ty A có quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để thay đổi đăng ký kinh doanh Công ty C với nội dung xác định Công ty A là chủ sở hữu của Công ty C.

\* Về án phí: Các đương sự thỏa thuận Công ty A tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng Công ty A đã nộp tạm ứng tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005713 ngày 16/8/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình, trả lại Công ty A số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Chu Tuấn Vương**